

Số: 393/QĐ-UBND

Kon Tum, ngày 17 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành
Đường từ làng Plei Đôn đi trung tâm xã Ngok Bay**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng và Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính, quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1377/QĐ-UBND ngày 30/12/2008, số 227/QĐ-UBND ngày 27/02/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh Dự án đầu tư Đường từ làng Plei Đôn đi trung tâm xã Ngok Bay;

Xét Tờ trình số 301/TTr-UBND ngày 28/12/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum và đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 955/TTr-STC ngày 10/4/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành với các nội dung sau:

1. Tên dự án: Đường từ làng Plei Đôn đi trung tâm xã Ngok Bay.
2. Mã số dự án: 7 146 494.
3. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum.
4. Chủ quản đầu tư: Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.
5. Địa điểm thực hiện dự án: Thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

6. Thời gian thực hiện dự án: Thực tế (KC-HT): Từ 10/2010- 12/2015.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Giá trị phê duyệt quyết toán:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Tổng mức đầu tư	Tổng dự	Giá trị phê duyệt quyết toán
Tổng số:	101.610.000.000	101.610.000.000	100.879.304.099
Chi phí xây dựng	83.948.826.767	81.773.479.197	81.415.036.575
Chi phí đền bù GPMB	8.302.933.146	10.781.149.219	10.702.646.475
Chi phí quản lý dự án	1.223.890.249	1.204.083.616	1.156.559.000
Chi phí tư vấn ĐTXD	6.550.081.259	6.457.754.866	6.288.786.000
Chi phí khác	1.223.495.386	1.393.533.102	1.316.276.049
Chi phí dự phòng	360.773.193		

2. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Tên nguồn vốn	Được duyệt	Đã thanh toán	Còn được thanh toán	Thu hồi nộp NSNN
Tổng số	100.537.451.099	100.537.451.099	341.853.000	0
Kế hoạch vốn đã bố trí	100.537.451.099	100.537.451.099	0	0
- Trái phiếu chính phủ	100.537.451.099	100.537.451.099		
Ngân sách Nhà nước bố trí trả nợ			341.853.000	

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư.

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao cho đơn vị khác	
	Thực tế	Quy đổi	Thực tế	Quy đổi
Tổng số:	100.879.304.099			
- Tài sản cố định	100.879.304.099			

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan

1. Chủ đầu tư (*Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum*):

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật và cơ quan thẩm tra quyết toán về tính pháp lý của hồ sơ quyết toán và tính đúng đắn của số liệu đề nghị quyết toán; tính chính xác của khối lượng do chủ đầu tư và nhà thầu nghiệm thu đưa vào quyết toán; tính phù hợp của đơn giá do chủ đầu tư và nhà thầu đã thống nhất ghi trong hợp đồng.

- Chịu hoàn toàn trách nhiệm về tình hình công nợ của dự án; tổ chức lưu trữ hồ sơ dự án theo đúng quy định của Nhà nước.

- Đề nghị cơ quan chức năng đóng mã số dự án, tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình sau khi thanh toán xong tình hình công nợ là:

Đơn vị tính: Đồng

Nguồn	Số tiền (đồng)	Ghi chú
Tổng cộng	100.879.304.099	
- Ngân sách nhà nước	100.879.304.099	

- Các khoản công nợ tại thời điểm ngày 01/02/2018:

+ Nợ phải thu: Không.

+ Nợ phải trả: 341.853.000 đồng; trong đó chi phí lập dự án điều chỉnh 41.933.000 đồng, chi phí thiết kế BVTC dự toán 7.127.000 đồng, chi phí kiểm toán độc lập 102.793.000 đồng và phải trả chi phí quyết toán dự án hoàn thành 190.000.000 đồng.

- Nguồn kinh phí thanh toán các khoản nợ phải trả:

+ Ngân sách tỉnh 190.000.000 đồng, trong đó chi phí quyết toán dự án hoàn thành 190.000.000 đồng (*Nguồn cân đối ngân sách địa phương đã giao tại Quyết định số 1326/QĐ-UBND ngày 08/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2018*).

+ Ngân sách thành phố 151.853.000 đồng đối với các chi phí còn lại.

2. Trách nhiệm của các đơn vị tiếp nhận tài sản :

- Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn (đồng)	Nguồn vốn
Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum	100.879.304.099	
Tổng cộng	100.879.304.099	Ngân sách nhà nước

- Có trách nhiệm quản lý, sử dụng tài sản đúng mục đích, có hiệu quả và thực hiện đầy đủ các quy định của Nhà nước.


3. Trách nhiệm của Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc Nhà nước tỉnh và các đơn vị có liên quan:

- Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm về kết quả thẩm tra trình phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành trên; Kho bạc Nhà nước tỉnh các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm về việc kiểm soát thanh toán vốn đầu tư theo chế độ quy định hiện hành của Nhà nước.

- Hướng dẫn cho chủ đầu tư giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình quyết toán vốn đầu tư;

- Hướng dẫn, đôn đốc, tạo mọi điều kiện thuận lợi để chủ đầu tư giải quyết dứt điểm các khoản phải trả.


Điều 4. Giám đốc: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 4;
- Đ/c Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HTKT1.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**




Lê Ngọc Tuấn